



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 061778

VEWL. # 29808

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE ¹ VĂN ² TINH
Last Middle First

Current Address 159/40⁴ NGÔ NGUYỄN QUÂN 10 TP HỒ CHÍ MINH

Date of Birth Sept 4 / 1932 Place of Birth ĐÔNG VIÊN, SƠN TÂY

Previous Occupation(before 1975) CAPTAIN ARMY SECURITY OFFICER
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From MAY 1975 To OCTOBER 1984

3. SPONSOR'S NAME: QUANG LÊ
Name

HYATTSVILLE, MD 20783

Address & Telephone

Tel (301)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>DUONG, NGUYET DIEN</u> (S) <u>Silver Spring, MD 20910</u>	<u>COUSIN</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 07/29/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : ÜE VÂN TỊNH
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DUÔNG NGUYỆT BA	NOV/28/1934	WIFE
ÜE HƯNG	June/5/1968	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LE UAN TIEN
 DATE, PLACE OF BIRTH : 9 4 1932
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : Male Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS : Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : ✓
 (Tinh trang gia dinh)

ADDRESS IN VIETNAM : 159/40^G NGÔ QUYỀN QUẬN 10 TP HỒ CHÍ MINH VIETNAM
 (Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) ✓ No (Khong) _____

If Yes (Neu co) : From (Tu) : 5/1975 To (Den) : 11/1984

PLACE OF RE-EDUCATION: Z30 D/K2 HÀM TÂN, THUẬN HAI
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : ARMY OFFICAL

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : MILITARY TRAINING IN OKINAWA JAPAN

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : CAPTAIN

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : _____ Date (nam) : 1964 - 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : YES
 IV Number (So ho so) : IV 061778
 No (Khong) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 2
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 159/40^G NGÔ QUYỀN QUẬN 10
T.P HỒ CHÍ MINH VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :

QUANG LE
HYATTSVILLE, MD 20783

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky) : Yes (co) : YES No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : SON

NAME & SIGNATURE: QUANG LE HYATTSVILLE, MD 20783
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Quang Le

DATE: 7 29 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VĂN TỊNH
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DUONG NGUYET BA	Nov/29/1934	WIFE
LE HUNG	June/5/1968	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TẠI VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-5435
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 061778

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.#

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE [^] VAN ^U TINH ²
Last Middle First

Current Address 159/40⁴ NGÔ QUYỀN QUẬN 10 TP HỒ CHÍ MINH

Date of Birth Sept 14 / 1932 Place of Birth ĐÔN MÃN, SƠN TÂY

Previous Occupation(before 1975) CAPTAIN ARMY SECURITY OFFICER
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From MAY 1975 OCTOBER 1984

3. SPONSOR'S NAME: QUANG UE
Name

HYATTSVILLE, MD 20783
Address & Telephone Tel (301)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>DUONG, NGUYET DIEN</u> <u>Silver Spring, MD 20910</u>	<u>COUSIN</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on Form I-130 must do so.

Date Prepared

1/29/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : UÊ VÂN TÌNH
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DUÔNG NGUYỆT BA	NOV/28/1934	WIFE
UÊ HƯNG	June/5/1968	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LE VAN TIEN
 DATE, PLACE OF BIRTH : 9 4 1932
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : Male Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS : Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : ✓
 (Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 159/40^G NGÔ QUYỀN QUẬN 10 TP HỒ CHÍ MINH VIETNAM
 (Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) ✓ No (Khong) _____

If Yes (Neu co) : From (Tu) : 5/1975 To (Den) : 11/1984

PLACE OF RE-EDUCATION: Z30 D/K2 HÀM TÂN, THUẬN HAI
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : ARMY OFFICIAL

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : MILITARY TRAINING IN OKINAWA JAPAN

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : CAPTAIN

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : _____ Date (nam) : 1964-1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : YES
 IV Number (So ho so) : IV 061778
 No (Khong) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 2
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 159/40^G NGÔ QUYỀN QUẬN 10
TP HỒ CHÍ MINH VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :

QUANG IE
HYATTSVILLE, MD 20783

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky) : Yes (co) : YES No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : SON

NAME & SIGNATURE: QUANG IE HYATTSVILLE, MD 20783
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Quang

DATE: 7 29 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VĂN TỊNH²
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
ĐƯƠNG NGUYỆT BA	Nov/29/1934	WIFE
LE HƯNG	June/5/1968	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

8/20/88

Kính gửi bà Minh Thư,

Tôi đã nhận được thư của bà Minh Thư vào ngày 8/4
Theo như trong thư bà tôi cần phải gửi đi những giấy tờ sau
đây :

- giấy tờ ra trại
- giấy tờ hộ tịch
- giấy liên quan đến tư nhân
- I - 171
- giấy bao lanh ODP

Tôi không thể gửi đi cho bà những giấy tờ sau đây :

- giấy ra trại - Tôi đã gửi bản chính đi Bangkok cho bà
ODP và hiện nay tôi không gửi bà sao.
- Sau khi tôi gửi đi giấy này thì bà ODP
gửi letter of Introduction cho tôi.
- I - 171 - Tối hiện nay đang diễn giấy I - 130 sau khi
bà chấp thuận thì bà sẽ gửi I - 171 cho tôi.

Tuy rằng tôi không thể gửi 2 tờ giấy trên cho bà. Nhưng
nếu bà cần phải chứng minh thì bà có thể liên lạc với ODP để
xin họ cho bà sao giấy ra trại của cha tôi. Còn I - 171 tôi sẽ
gửi cho bà lập tức nếu bà có.

Tuy tôi không gửi tên những giấy tờ bài cần thiết. Tôi mong
mời bà vẫn tiếp tục giúp đỡ cho gia đình của chúng tôi để
tồn tại.

thank that can be

Quang

Hyattsville, MD 20783.

Tel :

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 19, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LE VAN TINH	BORN	4 SEP 32	(IV	61778)
DUONG THI NGUYET BA	BORN	28 NOV 34	"	"
LE HUNG	BORN	5 JUN 68	"	"
PHAN THI GIANG	BORN	1392	"	"

ADDRESS IN VIETNAM: 159/406 NGO QUYEN
P. 16
Q. 10
T. P. HO CHI MINH

VEWL#: 29803

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GICI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,



DONALD I. COLIN
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
10/81

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020529715

Họ tên: PHAN THỊ GIANG



Sinh ngày: 18.9.2

Nguyên quán: Mông Phú,
Phú Thọ, Hà Sơn Bình.
Nơi thường trú: 159/40G Ngô-
Quyền, P. Hồ Chí Minh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0201173026

Họ tên: ĐƯƠNG THỊ NGUYỆT BA



Sinh ngày: 28.11.1934
Nguyên quán: Văn Định,
Ứng Hòa, Hà Sơn Bình.
Nơi thường trú: 159/40G Ngô-
Quyền, P. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC ĐI HÌNH

Bót nâu không rõ hình
d, 3cm r, 1cm c, 5cm
trên sau mép trái.

Ngày 22 tháng 01 năm 1979
TỔ CHỨC THAM ĐỒ HỘI CỘNG AN
TRƯỜNG CỘNG AN QUẬN 10



NGÔN TÌNH TRAI

NGÔN TÌNH PHỤ

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC ĐI HÌNH

Sẹo chấm cách 1,3cm
dưới sau mép phải.

Ngày 06 tháng 7 năm 1978
TỔ CHỨC THAM ĐỒ HỘI CỘNG AN
PHÒNG THAM ĐỒ



NGÔN TÌNH TRAI

NGÔN TÌNH PHỤ



em



mẹ



bà nội



cha

MICHAEL D. BARNES
8TH DISTRICT, MARYLAND

ASSISTANT MAJORITY WHIP



COMMITTEE ON FOREIGN AFFAIRS

CHAIRMAN,
INTER-AMERICAN AFFAIRS
MEMBER, HUMAN RIGHTS AND
INTERNATIONAL ORGANIZATIONS

WASHINGTON OFFICE:
401 CANNON HOUSE OFFICE BUILDING
WASHINGTON, D.C. 20515
(202) 225-5341

MONTGOMERY COUNTY OFFICE:
SUITE 302
11141 GEORGIA AVENUE
WHEATON, MARYLAND 20902
(301) 946-6801
TTY-(301) 946-0108

Congress of the United States
House of Representatives
Washington, D.C. 20515

COMMITTEE ON THE DISTRICT
OF COLUMBIA

MEMBER, GOVERNMENT OPERATIONS
AND METROPOLITAN AFFAIRS
MEMBER, JUDICIARY AND
EDUCATION
CHAIRMAN,
FEDERAL GOVERNMENT SERVICE
TASK FORCE

March 25, 1985

Honorable John Gunther Dean
Ambassador
U.S. Embassy, Bangkok
APO San Francisco 96346

RE: Tinh Van Le, born 9/4/32 in Dong Vien, Sontay, Vietnam
Ba Nguyet Duong, born 11/28/34 in Saiduong, Vietnam
Hung Le, born 6/5/68 in Saigon, Vietnam
Giang Tsi Phan, born 1890 in Vietnam

Request Letters of Introduction

Dear Ambassador Dean:

I am writing at the request of my constituent, Quang Le of Silver Spring, Maryland, on behalf of his family in Vietnam.

I understand that Quang Le has tried to obtain Letters of Introduction for his family since 1982. He filed an application, (#IV 061-778), along with an affidavit of support, pictures, identification of the family members, and birth and marriage certificates. The United States Catholic Church accepted his application for the Orderly Departure Program. But Mr. Le would like to expedite processing for his family on the basis that his father's health is worsening. Mr. Tinh Van Le was a captain in the South Vietnamese Army (#52119676), and after the fall of the South Vietnamese government, was put in reeducation camps for nine years.

I would very much appreciate any information on the status of this matter. Please do everything possible to expedite processing of his request for resettlement to the United States. If you find that you need additional information, please do not hesitate to contact me. I look forward to your response.

Sincerely,

Mike Barnes
Michael D. Barnes

MDB/abf
Enclosure



NATIONAL OFFICE

IU 061778
TOP SECRET

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

S6 USCC# 600

Số ODP-Bangkok-IV# 061778
(nếu biết)MẪU MỚI - Form AĐƠN XIN ĐOÀN TÙ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhẫn Ở Việt-Nam)Tên Người Đứng Đơn Ở Hoa Kỳ: LÊ QUANG

Địa Chỉ:

SILVER SPRINGS MD 20901

Tuổi của Người Đứng Đơn: 03-02-1965 Nơi Sinh: SÀI GÒN VIỆT NAMNgày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 12-12-1981Tổ dân tộc: VIỆT NAM, PHILIPPINES CAMP

(Nước nào) (Trại Tỵ-Nạn Nào)

Số, "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ-Xanh): A

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tịch Mỹ (Nếu có): _____

Quy-chê Hiên-tại của Người Đứng-Đơn: _____

 Ty-nạn (Chưa có quy-chê Thủ-tu-đi-đoàn)Xin đánh dấu Thủ-tu-đi-đoàn (Đã có Thẻ-Xanh)Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điện mẫu này và
gởi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam duoc sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây duoc thông-bao cho các giới hữu-trách như
Cao-Uy- Ty-Nan Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tù Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỆN CẢ BẢN TIẾNG ANH VÀ THI THỰC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chi, Rõ-Ràng và Mỗi-Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
1. LÊ VĂN TỈNH	4/9/1932 - ĐẬU TÌM SƠN TÂY - VIỆT NAM	CHÁ	159/40 G NGÔ QUYỀN - PHƯỜNG 16 QUẬN 10 - TP HỒ CHÍ MINH
2. ĐƯƠNG THỊ NGUYỆT BA	29/11/1932 HAI DƯƠNG - VIỆT NAM	MẸ	- nt -
3. LÊ HƯNG	5/6/1968 SÀI GÒN - VIỆT NAM	EM RUỘT	- nt -
4. PHAN THỊ GIANG	1890 - VIỆT NAM	BÀ NỘI	- nt -
5. LÊ VĂN KHÔI	1927 - VIỆT NAM	BÁC RUỘT	- nt -
6. ĐÀO THỊ GI	1923 - VIỆT NAM	CHI HỌ	- nt -

Người làm đơn ký tên: ChuangieNgày làm đơn: 12/15/1982

ASSISTANT MAJORITY WHIP

WASHINGTON OFFICE:
401 CANNON HOUSE OFFICE BUILDING
WASHINGTON, D.C. 20515
(202) 225-5341



COMMITTEE ON FOREIGN AFFAIRS

CHAIRMAN,
INTER-AMERICAN AFFAIRS
MEMBER, HUMAN RIGHTS AND
INTERNATIONAL ORGANIZATIONS

COMMITTEE ON THE DISTRICT
OF COLUMBIA

MEMBER, GOVERNMENT OPERATIONS
AND METROPOLITAN AFFAIRS
MEMBER, JUDICIARY AND
EDUCATION
CHAIRMAN,
FEDERAL GOVERNMENT SERVICE
TASK FORCE

Congress of the United States
House of Representatives
Washington, D.C. 20515

March 25, 1985

Honorable John Gunther Dean
Ambassador
U.S. Embassy, Bangkok
APO San Francisco 96346

RE: Tinh Van Le, born 9/4/32 in Dong Vien, Sontay, Vietnam
Ba Nguyet Duong, born 11/28/34 in Saiduong, Vietnam
Hung Le, born 6/5/68 in Saigon, Vietnam
Giang Tsi Phan, born 1890 in Vietnam

Request Letters of Introduction

Dear Ambassador Dean:

I am writing at the request of my constituent, Quang Le of Silver Spring, Maryland, on behalf of his family in Vietnam.

I understand that Quang Le has tried to obtain Letters of Introduction for his family since 1982. He filed an application, (#IV 061-778), along with an affidavit of support, pictures, identification of the family members, and birth and marriage certificates. The United States Catholic Church accepted his application for the Orderly Departure Program. But Mr. Le would like to expedite processing for his family on the basis that his father's health is worsening. Mr. Tinh Van Le was a captain in the South Vietnamese Army (#52119676), and after the fall of the South Vietnamese government, was put in reeducation camps for nine years.

I would very much appreciate any information on the status of this matter. Please do everything possible to expedite processing of his request for resettlement to the United States. If you find that you need additional information, please do not hesitate to contact me. I look forward to your response.

Sincerely,

Mike Barnes
Michael D. Barnes

MDB/abf
Enclosure

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 19, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LE VAN TINH	BORN	4 SEP 32	(IV	61778)
DUONG THI NGUYET BA	BORN	23 NOV 34	''	''
LE HUNG	BORN	5 JUN 68	''	''
PHAN THI GIANG	BORN	1392	''	''

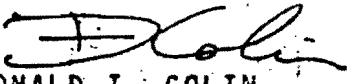
ADDRESS IN VIETNAM: 159/40G NGO GUYEN
P. 16
Q. 10
T. P. HO CHI MINH

VEWL#: 29803

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEN HO DUOC XHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GICI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


 DONALD I. COLIN
 DIRECTOR
 ORDERLY DEPARTURE OFFICE
ODP-I
10/81



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020629715

Họ tên: PHAN THỊ GIÁNG

Sinh ngày: 1892

Nguyên quán: Mông Phú,
Phú Thọ, Hà Sơn Bình.
Nơi thường trú: 159/40G Ngõ
Quyền, P.P. Hồ Chí Minh.

Đ

Điều 1: Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC ĐI HÌNH

Bót nâu không rõ hình
d, 3cm r, 1cm c, 5cm
trên sau mép trái.

Ngày 22 tháng 01 năm 1979
Tổng Giám đốc Công an
Trưởng Công an Quận 10

NGON TRÓI TRAI

NGON TRÓI PHAI

NGON TRÓI TRAI

NGON TRÓI PHAI

JU 061778

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020173026

Họ tên: ĐƯƠNG THỊ NGUYỆT BA

Sinh ngày: 28-11-1934

Nguyên quán: Văn Định,
Úng Hoa, Hà Sơn Bình.
Nơi thường trú: 159/40G Ngõ
Quyền, P.P. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:	Kinh	Tôn giáo:	Không
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC ĐI HÌNH			
Sẹo chấm cách 1,3cm dưới sau mép phải.			
NGON TRÓI TRAI	NGON TRÓI PHAI	NGON TRÓI TRAI	NGON TRÓI PHAI
Ngày 06 tháng 7 năm 1978 Tổng Giám đốc Công an Trưởng Công an Quận 10 PHÓ Giam đốc Hà Nội			



em



me



ba nua



cha

Republic of Vietnam

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

Name of Husband: LE VAN TINH Army # 52119676
 Occupation: MILITARY SERVICE MAN
 Born on: SEPT 04 1932 AT DONG VIEN (SONTAY)
 Residing: K.B.C 4003

His Father's Name: LE VAN HO (deceased)
 His Mother's Name: PHAN THI GIANG
 Name of Wife: DUONG NGUYET BA
 Occupation: GOVERNMENT EMPLOYEE
 Born on: NOV 28, 1934 AT HAI DUONG
 Residing: SAIGON, 96 LY TRAN QUAN

Her Father's Name: DUONG TU HUONG (deceased)
 Her Mother's Name: NGUYEN THI NGOC LIEN (deceased)
 Date of Marriage: APRIL 11, 1964
 Place of Marriage: SAIGON

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: 7/1/88

Signature: Quang

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 11 day of July, 1988, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Ethan Nguyen

Republic of Vietnam

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

Name of Husband: LE VAN TINHOccupation: MILITARY SERVICE MAN Army # 52119676Born on: SEPT 04 1932 AT LONG VIEN (SON TAY)Residing: K.B.C 4003His Father's Name: LE VAN HO (deceased)His Mother's Name: PHAN THI GIANGName of Wife: DUONG NGUYET BAOccupation: GOVERNMENT EMPLOYEEBorn on: NOV 28, 1934 AT HAI DUONGResiding: SAIGON, 96 LY TRAN QUANHer Father's Name: DUONG TU HUONG (deceased)Her Mother's Name: NGUYEN THI NGOC LIEN (deceased)Date of Marriage: APRIL 11, 1964Place of Marriage: SAIGON

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: 7/1/88

Signature: Quang

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 1st day of July, 1988, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Thien Nguyen

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON
QUẬN NHỰT

Số hiệu: 116
MIỄN LỆ PHÍ
cố nộp hồ sơ Quận Nhựt

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng LÊ-VĂN-TỊNH
nghề nghiệp Quản-nhân
sinh ngày tám tháng chín năm một ngàn chín
trăm ba mươi hai tại Dong-Vien (Sân-Tay)
cư-sở tại K.B.Ca 4.003
tạm trú tại _____

Tên họ cha chồng Lê-VĂN-ĐỒ (chết)
(Sống chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Phan-thi-Giàng (sống)
(Sống chết phải nói)
Tên họ người vợ DƯƠNG-TỊ-NGUYỄN-BA
nghề-nghiệp Công-chúc
sinh ngày hai mươi tám tháng mười một năm một ngàn chín
trăm ba mươi bốn tại Hải-Dương
cư-sở tại Saigon, 96 đường Lý-Trần-Quán
tạm trú tại _____

Tên họ cha vợ Dương-tý-Hưng (chết)
(Sống chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Nguyễn-thi-Nguyễn-Liên (chết)
(Sống chết phải nói)
Ngày cưới mười một tháng tư năm một ngàn chín tròn sáu
Vợ chồng khai có hay không lập hôn khé không có
ngày _____ tháng _____ năm _____
tại _____

TRÍCH Y BỘN CHÁNH,

Saigon, ngày 14 tháng 4 năm 1964
T.L. VIÊN CHỨC HỘ TỊCH,
Phó Quận Trưởng, xử lý thường vụ.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON
QUẬN NHỰT

Số hiệu: 116

MÃM LỄ PHÍ
cô nographed by QUÂN ĐỘI

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THỦ

Tên họ người chồng: LÊ-VĂN-TỊNH

nghề nghiệp: Quán-phán

sinh ngày: Mười tháng: Chín năm: mươi-năm-chín

trăm ba mươi hai tại: Đồng-Viên (Sơn-Tay)

cư-sở tại: K.B.C.C. 4.003

tạm trú tại: _____

Tên họ cha chồng: Lê-VĂN-NĂM (chết)

(Sóng chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng: Phan-thi-Giàng (sống)

(Sóng chết phải nói)

Tên họ người vợ: ĐƯƠNG-THỊ-NGUYỄN-BA

nghề-nghiệp: công-chú

sinh ngày: hai-mươi-tám tháng: mười-một năm: mươi-năm-chín

trăm ba mươi bốn tại: Hải-Dương

cư-sở tại: Saigon, 96 đường Lý-Trần-Quán

tạm trú tại: _____

Tên họ cha vợ: Dương-tý-Hương (chết)

(Sóng chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ: Nguyễn-thi-Ngo-điêm (chết)

(Sóng chết phải nói)

Ngày cưới: mươi-một-tháng-tứ-năm-một-năm-chín-trăm-sáu

Vợ chồng khai có hay không lập hôn khé: không có

ngày: _____ tháng: _____ năm: _____

tại: _____

TRÍCH Y BỘN CHÁNH,

Saigon, ngày: 14 tháng: 4 năm: 1964

T.L. VIÊN CHỨC HỘ TỊCH,

Phó Quận Trưởng, xử lý thường vụ,

THE UNITED STATES, ORDERLY DEP.
WORKSHEET FOR PII
PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: LE VAN TINH

Other names used:

Sex: M DOB: (mmddyy) 09/04/32 COB: VN

Address in Vietnam:

159/40G NGO QUYEN, P.16, Q.10
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

NAME	Sex	DOB M/F MM DD YY	Rel.	CAB PA	ACCOMPANYING	
					FALCON	MM DD YY
1. LE VAN TINH	M	09 04 32	PA	VN		
2. DUONG THI NGUYET BA	F	11 28 34	HI	VN		
3. LE HUNG	M	06 05 68	SO	VN		
4. PHAN THI GIAO	F	00 00 92	MO	VN		
5.						
6.						
7.						
8.						
9.						
10.						
11.						
12.						
13.						
14.						

FOR OFFICIAL
PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Symbol: II Priority Date: 12/14/81 Rel-Sponsor to PAs: SO

VENL #3 SRY #3 JVL#

USC Emp/Training (Cat 2):

Pvt US Emp/Training (Cat 3-AC):

GVN/RVNAP SVC: DS Cont

CAT 1 PETE 06/04/62 FLUPS ---/--- OTHER: ---

CAT 2/3 PETE ---/--- FLUPS ---/--- OTHER: ---

Replist by: ONE ---/---/--- LOZ: Sept 1 ---/---/--- NTP:

Other Actions:

VOLAG NAME: ---

VOLAG ASSUR: Sought ---/---/--- Needs ---/---/--- V: ---/---/--- HAB: ---/---/---

POSSIBLE DUPES: ---/---/--- P: ---/---/--- S: ---/---/--- I: ---/---/---

REF ID: ---/---/---

ANNUAL PROGRAM

ITEM NUMBER JV 061778

OPR ID = SIR
RUN DATE 05/23/83
PAGE NO. 676

SPONSOR IN THE UNITED STATES

FRED LE QUANG

④ (Candy) Feb 103/1965 C023

dress

SILVER SPRING, MD 20901
Telephone (Home) 8

(Business) 2

Category REF PRA USC

REFERENCES

Documentation

ICT	MC	MGT	EVN	PHOTO	OTHER
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9
10	10	10	10	10	10
11	11	11	11	11	11
12	12	12	12	12	12
13	13	13	13	13	13
14	14	14	14	14	14

USE ONLY ~~FOR EXPORT~~ SPONSOR IN THE UNITED STATES

130 ACR AOS BC RCT MC RCT GYN PHOTO

卷之三

卷之三

Gold Farm

10.1007/s00162-007-0271-1

10.09 EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT A --/--/-- FEEDBACK EXIT --/--/--

Medical Prob.

RECONV: Search: <https://www.google.com/search?q=RECONV>

THE UNIT STATE ORDERLY

WORKSHEET FOR PII

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

NAME: LE VAN TINH

Other paper needs

Sex: M DOB: (mmddyy) 09/04/32 CORR: VM

Address to Vastness

159/40G NGO QUYEN, P.16, Q.10
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

ACCOMPANYING

NAME	Sex	DOB	Rel.	COS		FALCON	
				M/F	MM DD YY	PA	MM DD YY
1. LE VAN TINH	M	09 04 32	PA	VN			
2. DUONG THI NGUYET BA	F	11 28 34	WI	VN			
3. LE HUNG	M	06 05 68	SO	VN			
4. PHAN THI GIANG	F	00 00 92	MO	VN			
5.							
6.							
7.							
8.							
9.							
10							
11							
12							
13							
14							

FOR OFFICIAL
PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Priority Date: 12/14/89 Re-I- Sponsor to PA: 50

USG Emp/ITraining (Cat 2):

Put US Sup1/Training (Cat 3-AC):

6VH/1VH2P SVC: -oooooooooooo-

CAT 1 PETE *Conjunctive* PLATE

CAT-2/3 PKT₁ ~~—/—/—~~ FLUP₁ •

Replies by John C. Stennis on 3

Other Actions: _____

VEGAS WARES

VOLAS 133000-300000 400-600-1000

POSSIBLE OUTS

REF ID: A

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 83 84 85 86 87 88 89 90 91 92 93 94 95 96 97 98 99 100

ITEM NUMBER 44-041778

SPONSOR IN THE UNITED STATES

OPR 30 - 180
RUN 94761 09/23/83
PAGE NO. 676

MOI LE QUANG

1: (audyy) Feb 103/1965 C023

dress
SILVER SPRING, MD 20901
Josephine (Home) # 3011

Category: **APP** **PRA** **VSC**

LITERATURE

Documentation

ECT	RE	NCT	GYM	PHOTO	OTHER
11	11	11	11	11	11
12	12	12	12	12	12
13	13	13	13	13	13
14	14	14	14	14	14
15	15	15	15	15	15
16	16	16	16	16	16
17	17	17	17	17	17
18	18	18	18	18	18
19	19	19	19	19	19
20	20	20	20	20	20
21	21	21	21	21	21
22	22	22	22	22	22
23	23	23	23	23	23
24	24	24	24	24	24
25	25	25	25	25	25
26	26	26	26	26	26
27	27	27	27	27	27
28	28	28	28	28	28
29	29	29	29	29	29
30	30	30	30	30	30
31	31	31	31	31	31
32	32	32	32	32	32
33	33	33	33	33	33
34	34	34	34	34	34
35	35	35	35	35	35
36	36	36	36	36	36
37	37	37	37	37	37
38	38	38	38	38	38
39	39	39	39	39	39
40	40	40	40	40	40
41	41	41	41	41	41
42	42	42	42	42	42
43	43	43	43	43	43
44	44	44	44	44	44
45	45	45	45	45	45
46	46	46	46	46	46
47	47	47	47	47	47
48	48	48	48	48	48
49	49	49	49	49	49
50	50	50	50	50	50
51	51	51	51	51	51
52	52	52	52	52	52
53	53	53	53	53	53
54	54	54	54	54	54
55	55	55	55	55	55
56	56	56	56	56	56
57	57	57	57	57	57
58	58	58	58	58	58
59	59	59	59	59	59
60	60	60	60	60	60
61	61	61	61	61	61
62	62	62	62	62	62
63	63	63	63	63	63
64	64	64	64	64	64
65	65	65	65	65	65
66	66	66	66	66	66
67	67	67	67	67	67
68	68	68	68	68	68
69	69	69	69	69	69
70	70	70	70	70	70
71	71	71	71	71	71
72	72	72	72	72	72
73	73	73	73	73	73
74	74	74	74	74	74
75	75	75	75	75	75
76	76	76	76	76	76
77	77	77	77	77	77
78	78	78	78	78	78
79	79	79	79	79	79
80	80	80	80	80	80
81	81	81	81	81	81
82	82	82	82	82	82
83	83	83	83	83	83
84	84	84	84	84	84
85	85	85	85	85	85
86	86	86	86	86	86
87	87	87	87	87	87
88	88	88	88	88	88
89	89	89	89	89	89
90	90	90	90	90	90
91	91	91	91	91	91
92	92	92	92	92	92
93	93	93	93	93	93
94	94	94	94	94	94
95	95	95	95	95	95
96	96	96	96	96	96
97	97	97	97	97	97
98	98	98	98	98	98
99	99	99	99	99	99
100	100	100	100	100	100

SPORTS IN THE UNITED STATES

139 400 401 16 OCT 16 OCT 80M PHOTO

674

第二章 中国古典文学名著与现代传播学研究 1 ————— CHINESE CLASSICAL LITERATURE AND MODERN COMMUNICATIONS STUDY 1

卷之三

卷之三



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

IU 061778

TOP SECRET

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

S6 USCC# 600

Sô ODP-Bangkok-IV# 061778
(nêu biệt)

MẪU MỎI - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN TÙ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhơn Ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn Ở Hoa Kỳ: LÊ QUANG

Địa Chỉ:

SILVER SPRINGS MD 20901

Tuổi của Người Đứng Đơn: 03-02-1965 Nơi Sinh: SAIGON VIETNAM

Ngày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 12-12-1981

Túi dâu tôi: VIỆT NAM PHILIPPINES CAMP

(Nước nào) (Trại Ty-Nạn Nác)

Số, "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tịch Mỹ (Nếu có):

Quy-chê Hiện-tại của Người Đứng-Đơn:

 Ty-nạn (Chưa có quy-chê Thủng-trú-nhân)Xin đánh dấu Thủng-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)Chú-thich: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điện mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-Uy- Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chưởng-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH VÀ THI THỰC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình Với Tôi	Địa-Chi, Rõ-Ràng và Mối-Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
1. LÊ VĂN TỈNH	1/9/1932 - ĐC: 37/1 SƠN TÂY - VIỆT NAM	CHA	159/40 G NGÔ QUYỀN - PHƯỜNG 16 QUẬN 10 - TP HỒ CHÍ MINH
2. ĐƯƠNG THỊ NGUYỆT BA	28/11/1932 HÀI DƯƠNG - VIỆT NAM	MẸ	- nt -
3. LÊ HƯNG	5/6/1958 SÀIGON - VIỆT NAM	EM RUỘT	- nt -
4. PHAN THỊ GIANG	18/9/ - VIỆT NAM	BÀ NỘI	- nt -
5. LÊ VĂN KHÔI	19/2/ - VIỆT NAM	BÁC RUỘT	- nt -
6. ĐÀO THỊ GI	19/2/ - VIỆT NAM	CHI HO	- nt -

Người làm đơn ký tên: (Quang)

Ngày làm đơn: 12/12/1982

CONTROL

Card
 Doc.Request; Form
 Release Order
 Computer
 Form "D"
 ODP/Date
 Membership; Letter

5/6/89

8/4/88

From : Quang le

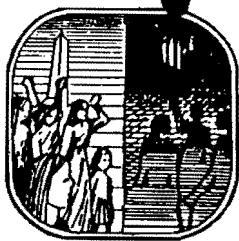
Hyattsville, MD 20783



To : Family of Vietnamese
Political Prisoners Assoc.

Po Box 5435

Arlington, VA 22205-0635



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 61778

VEWL#: 29808

I-171#: KY NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN TINH
Last Middle First

Current Address: 159/406 NGO QUYEN, P.16, Q.10, Ho Chi Minh

Date of Birth: 9-4-32 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 1975 To Feb. 1984
Years: 9 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Le Duong
Name

Address and Telephone Number
Hyattsville, MD. 20783 # (301)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Lê Văn Tinh
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Duong Thi Nguyen Ba	Nov. 28, 34	wife
Le Hung	June 5, 68	Son
Phan Thi Giang	1892	Mother

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Lê Văn Tinh
(Listed on page 1)

DEPENDENT'S ADDRESS : (if d

file

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Dear Sir or Madam,

March 31, 1990

I am writing to you concerning about my family case number IV 61778. I was assisted by the Families Vietnamese Political Prisoners Association (khuc Minh Tho President) to send all the necessary documents to the ODP in Bangkok, Thailand.

I believe in my knowledge that I have completed all the necessary steps which are requested by the ODP office. In March 20, 1990 my family in Vietnam was interviewed by the U.S representative in Vietnam. However, my mother name was not in the list for interview.

I would like to know the reason for it. I also hope that you consider my family case carefully so that my mother name will be included in the list. I appreciate for your help

Thank you very much

Brang

Dear Sir or ~~Madam~~,

March 31, 1990

I am writing to you concerning about my family case number IV 61778. I was assisted by the Families Vietnamese Political Prisoners Association (khuc Mink Tho President) to send all the necessary documents to the ODP in Bangkok, Thailand.

I believe in my knowledge that I have completed all the necessary steps which are requested by the ODP office. In March 20, 1990 my family in Vietnam was interviewed by the U.S representative in Vietnam. However, my name was not in the list for interview.

1.45

I would like to know the ^{1.45} also hope that you consider my family case carefully so that my mother name will be included in the list. I appreciate for your help

Thank you very much

Deaughn

Khuc Minh Tho
President
Families of Vietnamese
Political Prisoners, Assoc.
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Quang Le

Hyattsville, MD 20783
April 4, 1990

Dear Mrs Tho:

I am writting to you in concerning about my family case number IV 61778. In March 20, 1990, my family in VietNam was interviewed by the U.S representative. The interview number is H03 #569. During the interview, the U.S representative questioned about the absence of my mother name in the list. As the result, my family case is temprorary halted.

In March 31, 1990, I came to your office for your assistant to ask the ODP office in Bangkok about this problem. You told me in April 5, 1990 that the State Depart... send you a response. The response stated that my mother name is missing in the list due to the fact that the Internal Affair Agency in VietNam did not included my mother name in the list.

I believe this is not the case. Since my family send me a copy of their notice letter. The notice letter which was issued by the Internal Affair Agency clearly stated that my mother and the other two members who are my father and my brother will be in the list for interviewing with the U.S representative.

I would like you to contact the ODP office in Bangkok for further review my family case so that my mother name will be included in the list. I also would like to know when my family will get another interview with the U.S representative.

I appreciate for your help. I also included in this letter a copy of the notice letter and its translation, and the exit visas of my family.

Sincerely yours,


Quang Le

American Embassy
Orderly Departure Program (ODP)
Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Quang Le

Hyattsville, MD 20783
April 4, 1990

To whom it may concerns,

I am writting to you in concerning about my family case number IV 61778. In March 20, 1990, my family in VietNam was interviewed by the U.S representative. The interview number is HO3 #569. During the interview, the U.S representative questioned about the absence of my mother name in the list. As the result, my family case is temperatory halted.

In March 31, 1990, I came to the Families of Vietnamese Political Prisoners, Association to ask about this problem. As a result in April 5, 1990 the ODP in Bangkok send a response to the Families of Vietnamese Political Prisoners, Association. The response stated that my mother name was missing in the list due to the fact that the Internal Affair Agency in VietNam did not included my mother name in the list.

I believe this is not the case. Since my family send me a copy of their notice letter. The notice letter which was issued by the Internal Affair Agency clearly stated that my mother and the other two members who are my father and my brother will be in the list for interviewing with the U.S representative.

I would like you to further review my family case so that my mother name will be included in the list. I also would like to know when my family will get another interview with the U.S representative.

I appreciate for your help. I also included in this letter a copy of the notice letter and its translation, and the exit visas of my family.

Sincerely yours,

Quang

Quang Le



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

**HỘ CHIẾU
Passeport**

58
N: 63006/89DC

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

- 1 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

.....

Bất cả các nước
à tous pays
và hết hạn ngày 11-11-1999

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Ha Noi ngày 11 tháng 11 năm 1989

fait à

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁNH

A circular stamp with the text 'CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬT' (General Management Department) around the perimeter. In the center, it says 'ch 2 trưởng phòng 2' (Deputy Director of Room 2) in handwritten Vietnamese.

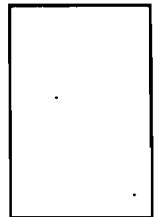
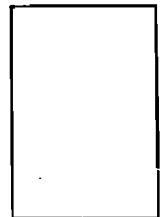
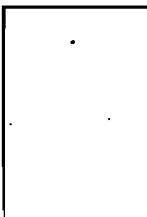
Nguyễn Phulogy

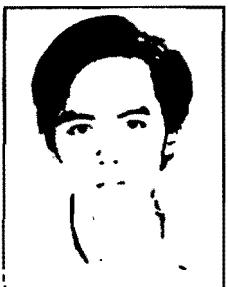
4

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PassePORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.....
2.....
3.....

Ảnh của trẻ em *Photographies des enfants*



Họ tên ĐE HUNG
Nom et prénomNgày sinh 1968
Date de naissanceNơi sinh 6pr. Hồ Chí Minh
Lieu de naissanceChỗ ở 6pr. Hồ Chí Minh
DomicileQuốc tịch Việt Nam
NationalitéNghề nghiệp /
ProfessionNhận dạng Chiều cao
Signallement TailleMàu mắt /
Couleur des yeuxVết tích đặc biệt /
Signes particuliersẢnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaireChữ ký
Signature

- 2 -

- 3 -

BÌ CHÚ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 63006 XCCấp cho anh Đe HungCông vối / trẻ emĐến nước Hợp chung quốc gia kinhQua cửa khẩu bản Sơn ThátTrước ngày 11-5-1990Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

L: Trưởng phòng 2

- 8 -

- 9 -



IV # 61778

DATE: 4 21 89

Dear Visa Petitioner:

The ODP has received the approved Immigrant Visa Petition(s) (Form I-130)/Visas 93 which you filed on behalf of:

NAME	IV NUMBER
<u>Le Van Tinh & family</u>	<u>61778</u>

Persons desiring to immigrate to the United States are, by U.S. Immigration laws, divided into two general categories: (a) those who may enter the U.S. as permanent residents, without any restriction based on numbers of persons (Immediate Relative Petitions) and (b), those who are restricted by an annual number of persons who may enter as permanent residents (Preference Petitions). Preference Petitions are processed according to Department of State issued "Priority Dates". Please note that these restrictions apply to immigrant visa applicants in all countries, not just to the ODP.

Receipt of a visa petition assures that your case(s) will be reviewed by the ODP for issuance of a Letter of Introduction (LOI) if one has not already been issued. The large volume of petitions received by this office, however, has resulted in the establishment of a priority system of review and no predictions can be made as to when an LOI will be issued, even for a current petition.

Only visa petitions which have priority dates which are current or near current are eligible for LOI review. The term "current" means that the beneficiary is eligible to enter the U.S. as an immigrant. A non-current visa petition may be reviewed for an LOI if the beneficiary is a minor child or if there is other qualifying criteria such as reeducation camp internment or close association with U.S. policies and programs in Vietnam prior to 1975. If at the time of review for LOI any further documents or information is required, you will be notified.

ODP 21 (13OCT88)

The type(s) of petition(s) you filed is/are:

IR-5 Immediate Relative - filed by a U.S. citizen on behalf of his or her spouse, unmarried sons or daughters under the age of 21 or parents - always current.

 First Preference - filed by a U.S. citizen on behalf of his or her sons or daughters over the age of 21 - presently current.

 Fourth Preference - filed by a U.S. citizen on behalf of his or her married sons or daughters - presently current.

 Second Preference - filed by a Permanent Resident Alien on behalf of his or her spouse or unmarried sons or daughters - petitions filed prior to _____ are now current.

 Fifth Preference - filed by a U.S. citizen on behalf of his or her siblings - petitions filed prior to _____ are now current.

 Visas 93 - filed by a Parolee on behalf of his or her spouse or unmarried sons or daughters under the age of 21 - always current.

 K1 Petition - filed by a U.S. citizen on behalf of his or her fiance(e) - always current.

Please note that receipt of a petition and issuance of an LOI are only preliminary steps in the ODP process. Movement from Vietnam is always contingent upon the Vietnamese authorities taking favorable action on your relatives application for emigration and allowing them access to the ODP.

Cases that are made eligible to the ODP for interview in Ho Chi Minh City are under constant review, regardless of the type of petition. If your relatives' names appear on a list of people who the Vietnamese will allow to be interviewed by the ODP their case will be reviewed and you will be notified if any further action is necessary.

Please be sure to refer to the IV number listed above on any further correspondence regarding this case and notify the ODP of any address changes either in the U.S. or in Vietnam.

Sincerely,

27

U.S. Orderly Departure Program
Bangkok, Thailand

DO NOT WRITE IN THIS BLOCK — FOR EXAMINING OFFICE ONLY

ID#	Action Stamp
AM	
G-28 or Volag #	
Section of Law:	
<input type="checkbox"/> 201 (b) spouse	<input type="checkbox"/> 203 (a)(1)
<input type="checkbox"/> 201 (b) child	<input type="checkbox"/> 203 (a)(2)
<input checked="" type="checkbox"/> 201 (b) parent	<input type="checkbox"/> 203 (a)(4)
	<input type="checkbox"/> 203 (a)(5)
AM CON:	

Fee Stamp

Petition was filed on _____ (priority date)
 Personal Interview Previously Forwarded
 Pet. / Ben. "A" File Reviewed State-side Criteria
 Field Investigations 1-185 Simultaneously
 204 (a)(2)(A) Resolved 204 (h) Resolved

REMARKS:

A. Relationship

1. The alien relative is my: 2. Are you related by adoption? 3. Did you gain permanent residence through adoption?

Husband/Wife Parent Brother/Sister Child Yes No Yes No

B. Information about you

1. Name (Family name in CAPS) (First) (Middle)
LE QUANG

2. Address (Number and Street) (Apartment Number)
1420 UNIVERSITY BLVD. E # 101

(Town or City) (State/Country) (ZIP/Postal Code)
HYATTSVILLE MD 20783

3. Place of Birth (Town or City)
SAIGON VIETNAM

4. Date of Birth (Mo/Day/Year) 5. Sex Male Married Single
02/02/65 Female Widowed Divorced

7. Other Names Used (including maiden name)
N/A

8. Date and Place of Present Marriage (if married)

N/A9. Social Security number 10. Alien Registration Number (if any)
N/A11. Names of Prior Husbands/Wives 12. Date(s) Marriage(s) Ended
N/A N/A

13. If you are a U.S. citizen, complete the following:

My citizenship was acquired through (check one)

 Birth in the U.S. Naturalization

Give number of certificate, date and place it was issued

12953975 AUGUST 14, 1987 MARYLAND Parents

Have you obtained a certificate of citizenship in your own name?

 Yes No

If "Yes," give number of certificate, date and place it was issued

14a. If you are a lawful permanent resident alien, complete the following:

Date and place of admission for, or adjustment to, lawful permanent residence, and class of admission:

N/A14b. Did you gain permanent resident status through marriage to a United States citizen or lawful permanent resident? Yes No**C. Information about your alien relative**

1. Name (Family name in CAPS) (First) (Middle)
DUONG NGUYET BA THI

2. Address (Number and Street) (Apartment Number)
159/404

(Town or City) (State/Country) (ZIP/Postal Code)
QUAN 10 HO CHI MINH CITY VIETNAM

3. Place of Birth (Town or City)
HAI DUONG VIET NAM

4. Date of Birth (Mo/Day/Year) 5. Sex Male Married Single
11/28/34 Female Widowed Divorced

7. Other Names Used (including maiden name)
N/A

8. Date and Place of Present Marriage (if married)

9. Social Security number 10. Alien Registration Number (if any)
N/A N/A11. Names of Prior Husbands/Wives 12. Date(s) Marriage(s) Ended
N/A N/A

13. Has your relative ever been in the U.S.?

 Yes No

14. If your relative is currently in the U.S., complete the following:

He or she last arrived as a (visitor, student, stowaway, without inspection, etc.)

N/A

Arrival/Departure Record (I-94) Number Date arrived (Month/Day/Year)

--	--	--	--	--	--	--

Date authorized stay expired, or will expire as shown on Form I-94 or I-95

15. Name and address of present employer (if any)

N/A

Date this employment began (Month/Day/Year)

16. Has your relative ever been under immigration proceedings?

 Yes No Where _____ When _____ Exclusion Deportation Rescission Judicial Proceedings

INITIAL RECEIPT	RESUBMITTED	RELOCATED		COMPLETED		
		Rec'd	Sent	Approved	Denied	Returned

C. (Continued) Information about your alien relative

16. List husband/wife and all children of your relative (if your relative is your husband/wife, list only his or her children).

Name	Relationship	Date of Birth	Country of Birth
LE, TINH VAN	HUSBAND	09/04/32	Vietnam
LE, QUANG	SON	02/03/65	Vietnam
LE, HUNG	SON	06/05/68	Vietnam

17. Address in the United States where your relative intends to reside

(Number and Street)	(Town or City)	(State)
HYATTSVILLE, MD 20783		

18. Your relative's address abroad

(Number and Street)	(Town or City)	(Province)	(Country)
159/140 ⁴	NGO QUYEN	QUAN TO	HO CHI MINH CITY VIETNAM

19. If your relative's native alphabet is other than Roman letters, write his/her name and address abroad in the native alphabet:

(Name)	(Number and Street)	(Town or City)	(Province)	(Country)
N/A				

20. If filing for your husband/wife, give last address at which you both lived together: From To

(Name)	(Apt. No.)	(Town or City)	(State or Province)	(Country)	(Month)	(Year)	(Month)	(Year)
N/A								

21. Check the appropriate box below and give the information required for the box you checked:
 Your relative will apply for a visa abroad at the American Consulate in BANGKOK (City) THAILAND (Country)

Your relative is in the United States and will apply for adjustment of status to that of a lawful permanent resident in the office of the Immigration and Naturalization Service at _____ (City). If your relative is not eligible for adjustment of status, he or she will apply for a visa abroad at the American Consulate in _____ (City) (Country)

(Designation of a consulate outside the country of your relative's last residence does not guarantee acceptance for processing by that consulate.
Acceptance is at the discretion of the designated consulate.)

D. Other Information

1. If separate petitions are also being submitted for other relatives, give names of each and relationship.

LE, TINH VAN MY FATHER
LE, HUNG MY BROTHER

2. Have you ever filed a petition for this or any other alien before? Yes No

If "Yes," give name, place and date of filing, and result.

Warning: The INS investigates claimed relationships and verifies the validity of documents. The INS seeks criminal prosecutions when falsely relationships are falsified to obtain visas.

Penalties: You may, by law be imprisoned for not more than five years, or fined \$250,000, or both, for entering into a marriage contract for the purpose of evading any provision of the immigration laws and you may be fined up to \$10,000 or imprisoned up to five years or both, for knowingly and willfully falsifying or concealing a material fact or using any false document in submitting this petition.

Your Certification

I certify, under penalty of perjury under the laws of the United States of America, that the foregoing is true and correct. Furthermore, I authorize the release of any information from my records which the Immigration and Naturalization Service needs to determine eligibility for the benefit that I am seeking.

Signature Quang Le Date 1/20/89 Phone Number (301)

Signature of Person Preparing Form If Other than Above

I declare that I prepared this document at the request of the person above and that it is based on all information of which I have any knowledge.

(Print Name)	(Address)	(Signature)	(Date)
--------------	-----------	-------------	--------

Volag Number _____ G-28 ID Number _____

ID#		DO NOT WRITE IN THIS BLOCK — FOR EXAMINING OFFICE ONLY	
		Action Stamp	
G-28 or Vnlag #			
Section of Law:			
<input type="checkbox"/> 201 (b) spouse <input type="checkbox"/> 203 (a)(1) <input type="checkbox"/> 201 (b) child <input type="checkbox"/> 203 (a)(2) <input type="checkbox"/> 201 (b) parent <input type="checkbox"/> 203 (a)(4) <input type="checkbox"/> 203 (a)(5)			
AM CON:			
REMARKS:			

Petition was filed on _____ (priority date)
 Personal Interview Previously Forwarded
 Pet. Ben. "A" File Reviewed Statewide Criteria
 Field Investigations 193 Simultaneously
 204 (a)(2)(A) Resolved 294 (b) Resolved

A. Relationship

1. The alien relative is my: 2. Are you related by adoption? 3. Did you gain permanent residence through adoption?

Husband/Wife Parent Brother/Sister Child Yes No Yes No

B. Information about you

1. Name (Family name in CAPS)	(First)	(Middle)
LE	QUANG	
Address (Number and Street)	Apartment Number	
(Town or City)	(State/Country)	(ZIP/Postal Code)
HWATTSVILLE	MD	20783
3. Place of Birth (Town or City)	(State/Country)	
SAIGON VIETNAM		
4. Date of Birth	5. Sex	6. Marital Status
(Mo/Day/Year)	<input checked="" type="checkbox"/> Male	<input type="checkbox"/> Married <input checked="" type="checkbox"/> Single
03/03/65	<input type="checkbox"/> Female	<input type="checkbox"/> Widowed <input type="checkbox"/> Divorced
7. Other Names Used (including maiden name)		
N/A		
8. Date and Place of Present Marriage (if married)		
N/A		
9. Social Security number	10. Alien Registration Number (if any)	
N/A		
11. Names of Prior Husbands/Wives	12. Date(s) Marriage(s) Ended	
N/A		

C. Information about your alien relative

1. Name (Family name in CAPS)	(First)	(Middle)
DUONG	NGUYET BA	THI
2. Address (Number and Street)	Apartment Number	
159/404	NGO QUYEN	(ZIP/Postal Code)
(Town or City)	(State/Country)	(ZIP/Postal Code)
QUAN 10	HO CHI MINH CITY	VIE TNAM
3. Place of Birth (Town or City)	(State/Country)	
HAI DUONG VIET NAM		
4. Date of Birth	5. Sex	6. Marital Status
(Mo/Day/Year)	<input type="checkbox"/> Male	<input checked="" type="checkbox"/> Married <input type="checkbox"/> Single
11/28/34	<input checked="" type="checkbox"/> Female	<input type="checkbox"/> Widowed <input type="checkbox"/> Divorced
7. Other Names Used (including maiden name)		
N/A		
8. Date and Place of Present Marriage (if married)		
APRIL 11, 1964 SAIGON		
9. Social Security number	10. Alien Registration Number (if any)	
N/A		
11. Names of Prior Husbands/Wives	12. Date(s) Marriage(s) Ended	
N/A		

13. If you are a U.S. citizen, complete the following:

My citizenship was acquired through (check one)

Birth in the U.S.

Naturalization

Give number of certificate, date and place it was issued

12953975 AUGUST 14, 1987 MARYLAND

Parents

Have you obtained a certificate of citizenship in your own name?

Yes No

If "Yes," give number of certificate, date and place it was issued

14a. If you are a lawful permanent resident alien, complete the following:

Date and place of admission for, or adjustment to, lawful permanent residence, and class of admission:

N/A

14b. Did you gain permanent resident status through marriage to a United States citizen or lawful permanent resident?

Yes No

13. Has your relative ever been in the U.S.?

Yes No

14. If your relative is currently in the U.S., complete the following:

He or she last arrived as a (visitor, student, temporary, without inspection, etc.)

N/A

Arrival/Departure Record (I-94) Number Date arrived (Month/Day/Year)

Date authorized stay expired, or will expire as shown on Form I-94 or I-95

15. Name and address of present employer (if any)

N/A

Date this employment began (Month/Day/Year)

16. Has your relative ever been under immigration proceedings?

Yes No Where _____ When _____

Exclusion Deportation Resission Judicial Proceedings

INITIAL RECEIPT	RESUBMITTED	RELOCATED		COMPLETED		
		Rec'd	Sent	Approved	Denied	Returned

NOTICE TO PERSONS FILING FOR SPOUSES IF MARRIED LESS THAN TWO YEARS

Pursuant to section 216 of the Immigration and Nationality Act, your alien spouse may be granted conditional permanent resident status in the United States as of the date he or she is admitted or adjusted to conditional status by an officer of the Immigration and Naturalization Service. Both you and your conditional permanent resident spouse are required to file a petition, Form I-751, Joint Petition to Remove Conditional Basis of Alien's Permanent Resident Status, during the ninety day period immediately before the second anniversary of the date your alien spouse was granted conditional permanent residence.

Otherwise, the rights, privileges, responsibilities and duties which apply to all other permanent residents apply equally to a conditional permanent resident. A conditional permanent resident is not limited to the right to apply for naturalization, to file petitions in behalf of qualifying relatives, or to reside permanently in the United States as an immigrant in accordance with the immigration laws.

Failure to file Form I-751, Joint Petition to Remove the Conditional Basis of Alien's Permanent Resident Status, will result in termination of permanent residence status and initiation of deportation proceedings.

**NOTE: You must complete Items 1 through 6 to assure that petition approval is recorded.
Do not write in the section below item 6.**

1. Name of relative (Family name in CAPS) (First) (Middle)
DOUNG NGUYET BA THI

2. Other names used by relative (Including maiden name)
N/A

3. Country of relative's birth 4. Date of relative's birth (Month/Day/Year)
VIETNAM 11/28/34

5. Your name (Last name in CAPS) (First) (Middle) 6. Your phone number
LE QUANG (301)

Action Stamp

SECTION	DATE PETITION FILED
<input type="checkbox"/> 201 (b)(spouse)	
<input type="checkbox"/> 201 (b)(child)	
<input type="checkbox"/> 201 (b)(parent)	
<input type="checkbox"/> 203 (a)(1)	<input type="checkbox"/> STATESIDE
<input type="checkbox"/> 203 (a)(2)	<input type="checkbox"/> CRITERIA GRANTED
<input type="checkbox"/> 203 (a)(4)	
<input type="checkbox"/> 203 (a)(5)	SENT TO CONSUL AT:

CHECKLIST

Have you answered each question?

Have you signed the petition?

Have you enclosed:

- The filing fee for each petition?
- Proof of your citizenship or lawful permanent residence?
- All required supporting documents for each petition?

If you are filing for your husband or wife have you included:

- Your picture?
- His or her picture?
- Your G-325A?
- His or her G-325A?

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

IV #61772

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Quang Le
Hyattsville, MD 20783

NAME OF BENEFICIARY	
Tinh Van Le	
CLASSIFICATION	FILE NO.
201(b)	Alpha
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
1/20/89	2/26/89

DATE: 2/27/89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. REMARKS.

Walter D. Cadman
Walter D. Cadman
DISTRICT DIRECTOR

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

IV #61778

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Walter B. Cadman
Montgomery, NY 12549

NAME OF BENEFICIARY	
Dunc Le	
CLASSIFICATION	FILE NO.
203(a)(5)	Alpha
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
1/30/89	2/26/89

DATE: 2/27/89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

- YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
- IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
- YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
- YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
- THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
- THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
- ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
- REMARKS.

VERY TRULY YOURS,
Walter B. Cadman
DISTRICT DIRECTOR



NAME AND ADDRESS OF APPLICANT/PETITIONER

Quang Le

Hyattsville, Md. 20783.

NAME OF BENEFICIARY
Le, Hung d.o.b. 6/5/68
Le, Tinh d.o.b. 9/4/32
DATE
1/30/89
FILE NO.
FORM NO.
I130

PLEASE COMPLY WITH THE BELOW CHECKED INSTRUCTIONS.

- 1. The above application/petition and its supporting documents are attached.
- 2. The above application/petition and its supporting documents have been forwarded to your attorney or representative.
- 3. Please complete the blocks on your enclosed application/petition which are checked in red.
- 4. Please follow the instructions on your enclosed application/petition which are checked in red.
- 5. Furnish the required fee of \$ _____.
- 6. Furnish the birth or baptismal certificate of _____.
- 7. Furnish the marriage certificate of _____.
- 8. Furnish proof of death or legal termination of marriage of _____.
- 9. A foreign document must be accompanied by a translation in English. The translator must certify that he/she is competent to translate and that the translation is accurate.
- 10. Furnish the date and port of each of your entries into the United States and the name of the ship, plane, or other vehicle on which you traveled.
- 11. Except for aliens with occupations listed under Schedule A, 20 Code of Federal Regulations, Part 656.10, a certification from the Secretary of Labor must be obtained before your petition or application may be resubmitted to this Service. Further information and Department of Labor forms and instructions may be obtained from the local office of the state employment service agencies.
- 12. You have indicated that you do not intend to seek employment. You must furnish evidence that you have sufficient funds or other means of maintaining yourself in this country.
- 13. Furnish two (2) color photographs. These photos must have a white background, photos must be glossy, un-retouched, and not mounted. Dimension of the facial image should be about 1 inch from chin to top of hair or head, shown in $\frac{3}{4}$ frontal view of right side of face with right ear visible. Using soft pencil or felt pen, print name (and alien registration receipt number, if known) on the back of each photograph. You should show these instructions to the photographer who takes the pictures.
- 14. You may now apply for adjustment of status, on the attached forms, for yourself and the below listed persons.
- 15. Your proof of status documents have been checked and are attached. Your application/petition is being processed and will be completed in the near future.
- 16. You are granted additional time until _____ to submit a brief in support of your appeal, or to present evidence in rebuttal to the proposed visa petition revocation or denial.
- 17. Your personal document has served its purpose and is being returned. Your request for Service benefits or inquiry will be processed as soon as possible.

JUN 19, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LE VAN TINH 10 yrs reed RD-1 BORN 4 SEP 32
DUONG THI NGUYET BA BORN 23 NOV 34
LE HUNG BORN 5 JUN 68
PHAN THI GIANG BORN 1392

(IV 61778) IR-5 HO-3
" " VG-1 HO-3
" " VG-3 HO-3
" " R7-1 not on HO-3

ADDRESS IN VIETNAM: 159/406 NGC QUYEN
P. 16
Q. 10
T. P. HO CHI MINH

VEH#S: 29803

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEY TREN DAY DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE NGP BOY TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KIEN HO DUOC XHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP DUOC DAC TRACH TY NAN
(UNHCR). CHUNG TCI YEU CAU GICI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRE-
SENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREM DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHOR-
ITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


DONALD I. COLIN
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
10/81